

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 974 /QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của UBND quận Tân Bình)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
1	Chi sự nghiệp.....	
2	Chi quản lý hành chính	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
1	Lệ phí	
2	Phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	11.179.022.000
I	Nguồn ngân sách trong nước	11.179.022.000
1	Chi quản lý hành chính	8.679.022.000
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	2.922.143.000
	- Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ (N13-K341)	2.536.870.000
	- Kinh phí thực hiện tăng MLCS 1,49 triệu lên 1,8 triệu chênh lệch 310 ngđ (N14-K341)	385.273.000
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	5.756.879.000
	- Kinh phí sinh hoạt hè (K341-N12)	1.772.100.000
	- Kinh phí Hội khuyến học (C622-L340-K362-N12)	283.700.000
	- Kinh phí thực hiện Nghị quyết 08/2023/NQ-HĐND	1.716.579.000
	Kinh phí hỗ trợ chi phí học tập theo NĐ81/2021/NĐ-CP	985.500.000
	Kinh phí hỗ trợ học phí cho học sinh tiểu học tự thực ở địa bàn không đủ trường công lập	999.000.000
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	2.500.000.000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	2.500.000.000
	Kinh phí hoạt động chuyên môn ngành giáo dục	2.187.400.000
	Kinh phí PCGD	250.000.000
	Chính sách trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, NLĐ làm việc tại KCN theo NQ27/2021/NQ-HĐND	60.000.000
	Kinh phí mua bán sao bằng TN THCS	2.600.000
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	